

Số: 53/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 11 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh và chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHOÁ VIII, KỲ HỌP THỨ 26**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 21/11/2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Điều 248 Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Xét Tờ trình số 98/TTr-UBND ngày 24/6/2024 và Văn bản số 3072/UBND-KT ngày 03/7/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc dự thảo điều chỉnh Nghị quyết số 165/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh năm 2024; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh giảm 2,4929 ha rừng trồng sản xuất của dự án Trang trại chăn nuôi công nghệ cao khép kín Vĩnh Tú tại Nghị quyết số 165/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh (Danh mục dự án tại phụ lục I đính kèm).

Điều 2. Chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện 12 dự án với tổng diện tích là 61,4211 ha, trong đó: rừng trồng sản xuất 57,6107 ha, rừng trồng ngoài ba loại rừng 3,8104 ha (Danh mục dự án tại phụ lục II đính kèm).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.
 2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.
- Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khoá VIII, Kỳ họp thứ 26 thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND, Chính phủ;
- Các Bộ: TN&MT, NN&PTNT;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở: NN&PTNT, TN&MT, KH&ĐT;
- TT HĐND, UBND các huyện: Vĩnh Linh, Cam Lộ, Đakrông, Hải Lăng, TXQT;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH**Nguyễn Đăng Quang**

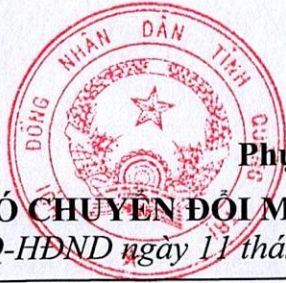


Phụ lục I

DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH GIẢM DIỆN TÍCH CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC

(Kèm theo Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Diện tích rừng trồng được phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại Nghị quyết số 165/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Quảng Trị (ha)		Diện tích rừng trồng xin điều chỉnh giảm (ha)		Diện tích rừng trồng chuyển đổi thực hiện dự án sau điều chỉnh giảm (ha)	
				Tổng	Sản xuất	Tổng	Sản xuất	Tổng	Sản xuất
1	Dự án Trang trại chăn nuôi công nghệ cao khép kín Vĩnh Tú	Công ty TNHH Thái Duy Việt Nam	Tại tiểu khu 541, 542, xã Vĩnh Tú, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	28,8137	28,8137	2,4929	2,4929	26,3208	26,3208



Phụ lục II

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN/CÔNG TRÌNH CÓ CHUYỂN ĐỔI MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC NĂM 2024
(Kèm theo Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Tổng diện tích đề nghị chuyển MĐSD rừng trồng (ha)	Diện tích rừng đặc dụng	Diện tích rừng phòng hộ	Diện tích rừng sản xuất	Diện tích rừng ngoài QH 3 loại rừng (đã cấp GCNQSD đất rừng sản xuất)
1	Hạ tầng Cụm công nghiệp Hải Lệ (giai đoạn 2)	Ban quản lý dự án, Phát triển quỹ đất, Cụm công nghiệp và Dịch vụ công ích thị xã Quảng Trị	Tại tiểu khu NTK121, xã Hải Lệ, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị	4,8511			2,2165	2,6346
2	Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Cam Hiếu; Hạng mục: San lấp mặt bằng đất công nghiệp các lô CN1.8 và CN1.12; lô CN6.2 và CN6.3; lô CN6.7 và CN6.8	Ban Quản lý dự án, Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện Cam Lộ	Tại tiểu khu 777B, xã Cam Hiếu, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị	2,9201			2,9201	
3	Trang trại chăn nuôi công nghệ cao khép kín Vĩnh Tú	Công ty TNHH Thái Duy Việt Nam	Tại tiểu khu 541, xã Vĩnh Tú, huyện Vĩnh Linh	2,5800			2,5800	
4	Đường liên thôn Ba Ngày - A Đu, xã Tà Long, huyện Đakrông	Ban quản lý dự án phát triển quỹ đất và cụm công nghiệp huyện Đakông	Tại tiểu khu 727, xã Tà Long, huyện Đakrông	0,1868			0,1868	
5	Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Cam Hiếu; Hạng mục: San lấp mặt	Ban Quản lý dự án, Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện Cam Lộ	Tại tiểu khu 777B, xã Cam Hiếu, huyện Cam Lộ, tỉnh	1,2522			1,2522	

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Tổng diện tích đề nghị chuyển MĐSD rừng trồng (ha)	Diện tích rừng đặc dụng	Diện tích rừng phòng hộ	Diện tích rừng sản xuất	Diện tích rừng ngoài QH 3 loại rừng (đã cấp GCNQSD đất rừng sản xuất)
	bằng đất công nghiệp các lô CN7.3	Lộ	Quảng Trị					
6	Bồi thường, hỗ trợ GPMB nghĩa địa Gio Quang, thuộc dự án Giải phóng mặt bằng xây dựng Cảng hàng không Quảng Trị (giai đoạn 1)	Hội đồng Giải phóng mặt bằng Cảng hàng không Quảng Trị (UBND huyện Gio Linh)	Tại tiểu khu 610, xã Gio Quang, huyện Gio Linh	1,6062			1,6062	
7	Dự án Khai thác mỏ sét đồi khu vực Hồ Lây, xã Hải Chánh, huyện Hải Lăng (giai đoạn 1)	Công ty Cổ phần Gốm cao cấp Hạ Long	Tại các tiểu khu 856C, 857, xã Hải Chánh, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị	24,6476			24,058	0,5896
8	Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Cam Hiếu; Hạng mục: San lấp mặt bằng đất công nghiệp lô CN7.7, CN7.8, CN7.9 và CN7.10	Ban Quản lý dự án, Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện Cam Lộ	Tại tiểu khu 777B, xã Cam Hiếu, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị	2,2170			2,2170	
9	Đầu tư cơ sở hạ tầng Cụm công nghiệp Cam Tuyên; Hạng mục: Đường giao thông tuyến 2 và tuyến 7	Ban Quản lý dự án, Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện Cam Lộ	Tại tiểu khu 764, xã Cam Tuyên, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị	3,5000			3,5000	
10	Đường vào khu di tích Quốc gia Thành Tân Sở (đợt 1)	Ban Quản lý dự án Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện Cam	Tại tiểu khu 777B, xã Cam Hiếu; tiểu khu 783, xã Cam Chính; tiểu khu	4,7754			4,7754	

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Tổng diện tích đề nghị chuyển MĐSD rừng trồng (ha)	Diện tích rừng đặc dụng	Diện tích rừng phòng hộ	Diện tích rừng sản xuất	Diện tích rừng ngoài QH 3 loại rừng (đã cấp GCNQSD đất rừng sản xuất)
		Lộ	NTK11, thị trấn Cam Lộ, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị					
11	San tạo mặt bằng phục vụ xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư thôn Nam Hiếu, huyện Cam Lộ	Ban Quản lý dự án Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện Cam Lộ	Tại tiểu khu 777B, xã Cam Hiếu, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị	5,8843			5,8843	
12	Khai thác, chế biến đá làm vật liệu xây dựng thông thường và đất làm vật liệu san lấp đi kèm tại xã Hướng Hiệp, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị	Công ty Cổ phần Hải Lệ QT	Tại các tiểu khu 681, 682H, xã Hướng Hiệp, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị	7,0004			6,4142	0,5862
Cộng				61,4211			57,6107	3,8104

Danh sách này gồm 12 dự án